

Bản án số: 167/2021/HS-ST.

Ngày: 05-11-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LT**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tấn Hưng.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Công Minh.

2. Ông Phạm Văn Huynh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện LT.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LT xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 161/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 202/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Nguyễn Thị Ngọc L (tên gọi khác: Tư Cười), sinh năm 1984 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã TA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1962; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình; Chồng Lê Thanh B (Đã ly hôn năm 2016) và có 01 con sinh năm 2011.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2021 đến ngày 02/3/2021 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh tại ngoại (có mặt).

2. Bị cáo: Ch Ngọc Ch, sinh năm 1978 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 3, phường AH, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 2, xã TA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ch Văn H, sinh năm 1941 (Đã chết) và bà Điệp Thị Th, sinh năm 1944; Gia đình có 06 anh, chị em, bị can là con thứ 04 trong gia đình; Vợ Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1979 và có 02 con: Lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/11/2007, bị Tòa án nhân dân huyện LT xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 (Bản án số 210/2007/HSST).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2021 đến ngày 02/3/2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Tại ngoại (có mặt).

3. Bị cáo: Nguyễn Văn B, sinh năm 1953 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 3, xã TA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ học vấn: Lớp 03/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1926 (Đã chết) và bà Hồ Thị H, sinh năm 1928 (Đã chết); Gia đình có 09 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Phạm Thị S, sinh năm 1956 và có 05 con: Lớn sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1990.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2021 đến ngày 02/3/2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Tại ngoại (có mặt).

4. Bị cáo: Lê Ngọc Th, sinh năm 1968 tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 3, xã TA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc Á, sinh năm 1931 (Đã chết) và bà Hà Thị T, sinh năm 1931 (Đã chết); Gia đình có 09 anh em, bị cáo là con thứ 07 trong gia đình; Vợ Mạc Thị H, sinh năm 1974 và có 02 người con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1996.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2021 đến ngày 02/3/2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Tại ngoại (có mặt).

5. Bị cáo: Tô Thị Ng (tên gọi khác: Út), sinh năm 1966 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố Long Khánh 01, phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tô Văn B, sinh năm 1927 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1936 (Đã chết); Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; Chồng Huỳnh Hữu H, sinh năm 1966 (Đã chết) và Có 02 người con, lớn sinh 1990, nhỏ sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tại ngoại (có mặt).

6. Bị cáo: Mai Ngọc Ch (tên gọi khác: Thơ), sinh năm 1981 tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 5, xã AP, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Th, sinh năm 1934 (Đã chết) và bà Đào Thị V, sinh năm 1937 (Đã chết); Gia đình có 10 anh, chị em, bị cáo là con thứ 10 trong gia đình; Chồng: Nguyễn Thành D, sinh năm 1977 và có 01 con sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2021 đến ngày 02/03/2021 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Tại ngoại (có mặt).

7. Người làm chứng:

7.1. Ông Trần Văn Ngh, sinh năm 1962 (vắng mặt).

7.2. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1962 (vắng mặt).

7.3. Chị Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1979 (vắng mặt).

7.4. Chị Phạm Thúy H, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã TA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 14 giờ 30 phút ngày 27/02/2021, tại nhà của Nguyễn Thị Ngọc L ở ấp 2 xã TA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện LT phối hợp với Công an xã Tam An phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn B, Tô Thị Ng, Lê Ngọc Th, Ch Ngọc Ch và Mai Ngọc Ch đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 13.500.000 đồng, 03 bộ bài tây 52 lá; thu giữ số tiền trên người những người tham gia đánh bạc gồm: B 5.100.000 đồng, Th 3.000.000 đồng; Ch 500.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Từ ngày 12/02/2021 đến ngày 27/02/2021, Nguyễn Thị Ngọc L bắt đầu sử dụng nhà của mình cho những người khác tham gia đánh bài thắng thua bằng tiền nhằm mục đích thu tiền xâu. Lúc 11 giờ ngày 27/02/2021, có 04 người tham gia đánh bạc gồm Nguyễn Văn B, Tô Thị Ng, Lê Ngọc Th và Ch Ngọc Ch đánh tụ chính. Ngoài ra còn có Mai Ngọc Ch, Bọt Em và Gái Em (chưa rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) đặt ké tụ chính. L nhờ Ch Ngọc Ch thu tiền xâu cho L. Hình thức thu tiền xâu là trước khi đánh bạc thì mỗi tụ chính đưa tiền xâu 500.000 đồng. Ngày 27/02/2021, Ch thu tiền xâu của B 500.000 đồng, Ng 500.000 đồng và Ch tự bỏ tiền xâu 500.000 đồng, Th chưa đưa tiền xâu. Số tiền xâu này Ch đã đưa cho Ng. Hình thức đánh bạc là bài binh xập xám, những người đánh bạc thay nhau làm cái 02 ván và xoay vòng. Người làm cái chia mỗi người 13 lá bài xếp thành 03 chi (01 chi 03 lá và 02 chi còn lại mỗi chi 05 lá). Sau đó 04 người chơi so bài với nhau theo từng chi, quy định người nào về nhất thì thắng 1.500.000 đồng, về nhì thì thắng 500.000 đồng. Ngày 27/02/2021, B, Ng, Th và Ch đánh tụ chính còn Ch ngồi ở ngoài đặt ké tụ của Ng.

Quá trình đánh bạc thì B mang theo 5.100.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng vào việc đánh bạc, tại thời điểm bị bắt, thu giữ của B 5.100.000 đồng; Th mang theo 1.700.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc, tại thời điểm bị bắt thu giữ của Th 3.000.000 đồng; Ch mang theo 3.500.000 đồng, sử dụng 3.000.000 đồng vào mục đích đánh bạc, tại thời điểm bị bắt thì rút số tiền đánh bạc trên chiếu (không biết thắng hay thua), thu giữ trong túi quần của Ch 500.000 đồng; Ng mang theo 3.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, tại thời điểm bị bắt Ng thua hết; Ch mang theo 2.000.000 đồng sử dụng đánh bạc, tại thời điểm bị bắt bỏ chạy còn 500.000 đồng bị rớt trong quá trình bỏ chạy. Tất cả đánh bạc đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì bị bắt quả tang như nêu trên. Riêng Bọt Em và Gái Em đã bỏ về trước. Tổng số

tiền thu trên chiếu bạc và thu trên những người đánh bạc sử dụng vào việc đánh bạc là 21.500.000 đồng. Tính đến ngày bị bắt L hưởng lợi từ việc thu tiền xâu được 10.000.000 đồng.

Vật chứng tạm giữ gồm: 03 bộ bài tây 52 lá và số tiền 22.100.000 đồng (gồm 21.500.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc và 600.000 không sử dụng đánh bạc).

Tại Bản cáo trạng số 165/CT-VKSLT ngày 02 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện LT đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L về tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Ch Ngọc Ch, Nguyễn Văn B, Lê Ngọc Th, Tô Thị Ng, Mai Ngọc Ch về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LT giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L về tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các bị cáo Ch Ngọc Ch, Nguyễn Văn B, Lê Ngọc Th, Tô Thị Ng và Mai Ngọc Ch về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Ch Ngọc Ch; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Văn B, Lê Ngọc Th, Tô Thị Ng và Mai Ngọc Ch.

Đề nghị xử phạt các bị cáo:

1. Ch Ngọc Ch 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.
2. Nguyễn Văn B 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.
3. Lê Ngọc Th 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.
4. Tô Thị Ng 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.
5. Mai Ngọc Ch 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 21.500.000 đồng do các bị can sử dụng vào việc đánh bạc và 10.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính của bị cáo L; Tịch thu tiêu huỷ 03 bộ bài tây 52 lá.

Đối với số tiền 500.000 đồng của bị cáo Ch và 100.000 đồng của bị cáo B không sử dụng vào việc đánh bạc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LT đã trả lại cho Ch và B.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành Tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lúc 11 giờ, ngày 27/02/2021 tại nhà của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L ở ấp 2, xã TA, huyện LT, tỉnh Đồng Nai bị cáo L tổ chức cho bị cáo Ch Ngọc Ch, Nguyễn Văn B, Lê Ngọc Th, Tô Thị Ng và Mai Ngọc Ch đánh bài thắng thua bằng tiền nhằm mục đích để bị cáo L thu tiền xâu của các bị cáo. Đến 14 giờ 50 phút cùng ngày các bị cáo Ch, B, Th, Ng, Ch bị Công an huyện LT phối hợp với Công an xã Tam An phát hiện bắt quả tang với tổng số tiền thu trên chiếu bạc và thu trên những người đánh bạc sử dụng vào việc đánh bạc là 21.500.000 đồng. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện LT truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L phạm tội “Gá bạc” theo khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự và các bị cáo Ch Ngọc Ch, Nguyễn Văn B, Lê Ngọc Th, Tô Thị Ng và Mai Ngọc Ch phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Viện Kiểm sát nhân dân huyện LT đã truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương.

[4] Các bị cáo Ch Ngọc Ch, Nguyễn Văn B, Lê Ngọc Th, Tô Thị Ng và Mai Ngọc Ch đánh bạc tại nhà bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L với số tiền cụ thể các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc như sau: Bị cáo Ch sử dụng 2.000.000 đồng, B sử dụng 5.000.000 đồng, Th sử dụng 1.700.000 đồng, Ng sử dụng 3.000.000 đồng, Ch sử dụng 3.000.000 đồng. Đối với bị cáo L cho sử dụng nhà của bị cáo cho các bị cáo Ch, B, Th, Ng và Ch đánh bạc và đã thu lợi bất chính với số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) nhưng bị cáo L đã tự nguyện nộp lại số tiền trên.

[5] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo L, Ch, Th, B, Ng, Ch không có tình tiết tăng nặng.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo Th, B, Ng và Ch phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Tất cả các bị cáo L, Ch, B, Th, Ng và Ch đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Ch cha bị cáo có công với cách mạng đây cũng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trong vụ án bị cáo L sử dụng nhà của bị cáo cho bị cáo Ch, B, Th, Ng và Ch đánh bạc để thu lợi bất chính nhưng bị cáo đã nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Ngoài ra, trong thời gian các bị cáo tại ngoại không vi phạm pháp luật. Do đó, không cần thiết phải cách ly các bị cáo L, Ch, B, Th, Ng và Ch ra

ngoài xã hội mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe các bị cáo, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về biện pháp tư pháp:

Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây, loại 52 lá tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước và số tiền 21.500.000 đồng (hai mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp tại tài khoản số 39490103637100000 mở tại Kho bạc nhà nước huyện LT (Ngân hàng trung gian: BIDV Đông Đồng Nai) ngày 10/8/2021 và 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền thu lợi bất chính bị cáo L đã nộp theo biên lai số 0001012 ngày 25/10/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện LT.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L, Ch Ngọc Ch, Nguyễn Văn B, Lê Ngọc Th, Tô Thị Ng và Mai Ngọc Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc L** phạm tội “**Gá bạc**”.

1. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc L** 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Ch Ngọc Ch** phạm tội “**Đánh bạc**”.

2. Xử phạt bị cáo **Ch Ngọc Ch** 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Văn B, Lê Ngọc Th, Tô Thị Ng, Mai Văn Ch** phạm tội “**Đánh bạc**”.

3. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn B** 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

4. Xử phạt bị cáo **Lê Ngọc Th** 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

5. Xử phạt bị cáo **Tô Thị Ng** 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

6. Xử phạt bị cáo **Mai Ngọc Ch** 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 03 bộ bài tây, loại 52 lá tại biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện LT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện LT.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước và số tiền 21.500.000 đồng (hai mươi một triệu năm trăm nghìn đồng) đã nộp tại tài khoản số 39490103637100000 mở tại Kho bạc nhà nước huyện LT (Ngân hàng trung gian: BIDV Đông Đồng Nai) ngày 10/8/2021 và 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền thu lợi bất chính bị cáo L đã nộp theo biên lai số 0001012 ngày 25/10/2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện LT.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L, Ch Ngọc Ch, Nguyễn Văn B, Lê Ngọc Th, Tô Thị Ng, Mai Ngọc Ch phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND huyện LT (1);
- Công an huyện LT (4);
- Chi cục THADS huyện LT (1);
- Bị cáo (4);
- Lưu (5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tấn Hưng

